

Số: 3152/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 02 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp
đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo trong các
đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Xuyên Mộc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về
việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày
14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn
chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư liên tịch số
21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và
Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học
công lập; Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015
của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh
nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập;

Xét Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 29/8/2017 của UBND huyện Xuyên
Mộc về việc đề nghị phê duyệt phương án bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp
và xếp lương đối với những viên chức hiện đang giữ ngạch giáo viên, thư viện.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số: 541 /TTr-SNV
ngày 17 tháng 10 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với
viên chức ngành giáo dục và đào tạo trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc
UBND huyện Xuyên Mộc cụ thể như sau:

1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên đối với công chức,
viên chức:

**a. Khối mầm non: 380 (Ba trăm chín tám mươi) trường hợp/21 đơn
vị.**

- + Giáo viên mầm non hạng II - (Mã số: V.07.02.04): 89 trường hợp
 - + Giáo viên mầm non hạng III - (Mã số: V.07.02.05): 106 trường hợp
 - + Giáo viên mầm non hạng IV - (Mã số: V.07.02.06): 185 trường hợp
- (Chi tiết tại Phụ lục 01)

b. Khối Tiểu học: 711 (Bảy trăm mười một) trường hợp/28 đơn vị.

- + Giáo viên tiểu học hạng II - (Mã số: V.07.03.07): 276 trường hợp
 - + Giáo viên tiểu học hạng III - (Mã số: V.07.03.08): 297 trường hợp
 - + Giáo viên tiểu học hạng IV - (Mã số: V.07.03.09): 138 trường hợp
- (Chi tiết tại Phụ lục 02)

c. Khối Trung học cơ sở: 594 (Năm trăm chín mươi bốn) trường hợp/14 đơn vị.

- + Giáo viên THCS hạng II - (Mã số: V.07.04.10): 334 trường hợp
 - + Giáo viên THCS hạng III - (Mã số: V.07.04.11): 260 trường hợp
- (Chi tiết tại Phụ lục 03)

Đối với những tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định, công chức, viên chức phải có trách nhiệm bổ sung những tiêu chuẩn còn thiếu trong thời hạn không quá 03 năm kể từ khi có quyết định phê duyệt này.

d. Bảo lưu và thực hiện các chế độ chính sách ở ngạch giáo viên hiện giữ trong thời gian không quá 05 năm đối với 03 viên chức đang xếp ngạch giáo viên nhưng chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp giáo viên công lập mới, trong đó:

- + Bảo lưu ngạch hiện giữ và có kế hoạch đi học tập nâng cao trình độ để đủ tiêu chuẩn 02 (hai) trường hợp;
- + Bảo lưu ngạch hiện giữ đến khi nghỉ hưu theo quy định: 01 (một) trường hợp.

(Chi tiết tại Phụ lục 04)

2. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp thư viện đối với 37 viên chức:

a. Khối Tiểu học: 24 (Hai mươi bốn) trường hợp/24 đơn vị.

- + Thư viện viên hạng III – Mã V.10.02.06: 02 trường hợp
- + Thư viện viên hạng IV – Mã V.10.02.07: 22 trường hợp

b. Khối Trung học cơ sở: 13 (Mười ba) trường hợp/13 đơn vị.

- + Thư viện viên hạng III – Mã V.10.02.06: 01 trường hợp
- + Thư viện viên hạng IV – Mã V.10.02.07: 12 trường hợp

(Chi tiết tại Phụ lục 05)

Điều 2. Căn cứ phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm:

1. Giám đốc Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp hạng II, thực hiện chuyển xếp lương theo đúng quy định đối với công chức, viên chức đã được phê duyệt (trừ công chức, viên chức lãnh đạo thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh);

2. Chủ tịch UBND huyện Xuyên Mộc:

+ Quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp từ hạng III trở xuống và thực hiện chuyển xếp lương theo đúng quy định đối với công chức, viên chức đã được phê duyệt; báo cáo kết quả về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, quản lý.

+ Chỉ đạo và tạo điều kiện cho công chức, viên chức tự bổ sung những tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

+ Có kế hoạch cử viên chức chưa đạt chuẩn để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp nêu tại điểm d khoản 1 Điều 1 Quyết định này đi đào tạo, bồi dưỡng để đủ chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên; nếu viên chức không đáp ứng việc học tập thì Chủ tịch UBND huyện Xuyên Mộc có trách nhiệm bố trí sắp xếp vị trí việc làm khác phù hợp hoặc đề nghị thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

Khi viên chức đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện ở chức danh nghề nghiệp giáo viên mới, Chủ tịch UBND huyện Xuyên Mộc có văn bản báo cáo và đề nghị UBND tỉnh xem xét phê duyệt bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp theo quy định.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Chủ tịch UBND huyện Xuyên Mộc được giao tại Điều 2 Quyết định này theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Xuyên Mộc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- BHXH tỉnh; KBNN tỉnh;
- Phòng Nội vụ huyện Xuyên Mộc;
- Phòng GD&ĐT huyện Xuyên Mộc;
- Lưu: VT



Nguyễn Thanh Tịnh

1. The first part of the document is a letter from the Ministry of Education and Science of the Republic of Vietnam to the Ministry of Education and Science of the People's Republic of China. The letter is dated 1975 and is signed by the Minister of Education and Science of the Republic of Vietnam. The letter discusses the cooperation between the two countries in the field of education and science.

2. The second part of the document is a letter from the Ministry of Education and Science of the People's Republic of China to the Ministry of Education and Science of the Republic of Vietnam. The letter is dated 1975 and is signed by the Minister of Education and Science of the People's Republic of China. The letter discusses the cooperation between the two countries in the field of education and science.

3. The third part of the document is a letter from the Ministry of Education and Science of the Republic of Vietnam to the Ministry of Education and Science of the People's Republic of China. The letter is dated 1975 and is signed by the Minister of Education and Science of the Republic of Vietnam. The letter discusses the cooperation between the two countries in the field of education and science.

4. The fourth part of the document is a letter from the Ministry of Education and Science of the People's Republic of China to the Ministry of Education and Science of the Republic of Vietnam. The letter is dated 1975 and is signed by the Minister of Education and Science of the People's Republic of China. The letter discusses the cooperation between the two countries in the field of education and science.

5. The fifth part of the document is a letter from the Ministry of Education and Science of the Republic of Vietnam to the Ministry of Education and Science of the People's Republic of China. The letter is dated 1975 and is signed by the Minister of Education and Science of the Republic of Vietnam. The letter discusses the cooperation between the two countries in the field of education and science.

[Handwritten signature]



[Faint, illegible text, possibly a signature or stamp]

[Faint, illegible text]